

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Ấp 3, xã L, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị **Võ Thị Mỹ N**, sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Nguyễn Văn D và chị Võ Thị Mỹ N thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề giải quyết gồm: Con chung, tài sản chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Võ Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị Mỹ N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Quân, sinh ngày: 04/9/2017. Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 12/2020 cho đến khi cháu Quân đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Võ Thị Mỹ N, anh Nguyễn Văn D hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Võ Thị Mỹ N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qui định: Kể từ ngày chị Võ Thị Mỹ N có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Văn D chưa thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh Nguyễn Văn D còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn D và chị Võ Thị Mỹ N mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí Dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung” nhưng được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0000968 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. Anh Nguyễn Văn D và chị Võ Thị Mỹ N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND Tp. C;
 - CC THADS Tp. C;
 - UBND phường N, Tp. C
- (Giấy CNKH số 85/2016, cấp ngày 22/7/2016);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Huy